TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 244/2024/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Hoài Đức, ngày 20 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/6/2024;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 219/2024/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Phan Công T, sinh năm 1988.

Trú tại: Xóm Rô, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989.

Trú tại: Xóm Rô, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Phan Công T và chị Nguyễn Thị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ngày 02/11/2009, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh Tuệ và chị Hương phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh Tuệ và chị Hương thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Tuệ và chị Hương.

[2] Về con chung: Anh Phan Công T và chị Nguyễn Thị H có 02 (hai) con chung là cháu Phan Gia Huy, sinh ngày 22/8/2010 và cháu Phan Phương Tuệ Anh, sinh ngày 03/02/2017. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cả hai cháu Phan Gia Huy và cháu

Phan Phương Tuệ Anh cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Huy và cháu Tuệ Anh đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phan Công T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/1 tháng/02 con (Hai triệu đồng/một tháng/hai con) kể từ tháng 7/2024 cho đến khi cháu Huy và cháu Tuệ Anh đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Phan Công T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung vợ chồng: Anh Phan Công T và chị Nguyễn Thị H xác nhận không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Phan Công T và chị Nguyễn Thị H không vay nợ ai và cũng không cho ai vay, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau này nếu có phát sinh anh chị xin tự chịu trách nhiệm.

[5] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc ly hôn và cấp dưỡng nuôi con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Công T và chị Nguyễn Thị H;

- Về con chung: Giao cháu Phan Gia Huy, sinh ngày 22/8/2010 và cháu Phan Phương Tuệ Anh, sinh ngày 03/02/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Huy và cháu Tuệ Anh đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phan Công tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/1 tháng/2 con (Hai triệu đồng/một tháng/hai con) kể từ tháng 7/2024 cho đến khi cháu Huy và cháu Tuệ Anh đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án không thi hành thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo thoả thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Anh Phan Công T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung vợ chồng: Anh Phan Công T và chị Nguyễn Thị H xác nhận không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Phan Công T và chị Nguyễn Thị H không vay nợ ai và không cho ai vay, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau này nếu có phát sinh anh chị xin tự chịu trách nhiệm.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm và lệ phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh chị Hương đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí, lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức theo biên lai thu số 0005764 ngày 28/5/2024.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS huyện Hoài Đức;
- UBND xã Sơn Đồng, H. Hoài Đức, TP. Hà Nội (GCNKH số 225 ngày 02/11/2009);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quản Việt Phương